

Số: 71/BC-BKTNS

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2023

## **BÁO CÁO THẨM TRA**

### **Phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của Thành phố**

*(Ban Kinh tế - Ngân sách trình HĐND Thành phố khóa XVI, kỳ họp thứ 12)*

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện quy định của Luật và phân công của Thường trực HĐND Thành phố, Ban Kinh tế - Ngân sách đã chủ trì, phối hợp các Ban HĐND Thành phố tổ chức thẩm tra các Tờ trình cùng dự thảo Nghị quyết về phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội do UBND Thành phố trình HĐND Thành phố tại kỳ họp thứ 12. Tập thể Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo HĐND Thành phố kết quả thẩm tra các dự án thuộc lĩnh vực khoa học công nghệ, thủy lợi như sau:

#### **I. Về hồ sơ UBND Thành phố trình**

Tại Tờ trình số 252/TTr-UBND ngày 19/6/2023, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư **03** dự án lĩnh vực khoa học công nghệ, thủy lợi và phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư 01 dự án lĩnh vực thủy lợi kèm theo hồ sơ như quy định tại Điều 10, Điều 11 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

*(Danh mục dự án Ban thẩm tra, báo cáo HĐND Thành phố tại Phụ lục 1)*

#### **II. Về nội dung UBND Thành phố trình**

1. Các dự án UBND trình HĐND Thành phố quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư và Ban thẩm tra báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp này gồm **01** dự án thuộc lĩnh vực khoa học công nghệ, **03** dự án thuộc lĩnh vực thủy lợi. Đây là các dự án thuộc lĩnh vực sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 theo quy định của Quốc hội và Chính phủ. Các báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư được lập và thẩm định theo quy định của Luật Đầu tư công.

2. Căn cứ hồ sơ trình đã được các cơ quan chuyên môn của UBND Thành phố thẩm định, Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo HĐND Thành phố tổng hợp ý kiến thẩm tra theo các điều kiện quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ



trương đầu tư quy định tại Điều 18, Điều 34 Luật Đầu tư công đối với từng dự án tại các Phụ lục 2-5

Theo đó, Ban thống nhất trình HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư đối với dự án Xây dựng Sân giao dịch công nghệ Hà Nội (giai đoạn 2).

**3. Đề đại biểu HĐND Thành phố có thêm thông tin thảo luận, quyết định chủ trương đầu tư các dự án, Ban đề nghị UBND Thành phố:**

- Giải trình, làm rõ thêm quy mô, căn cứ xác định TMĐT dự án đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật đối với đề nghị phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp hệ thống trạm bơm Mạnh Tân, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

- Bổ sung căn cứ về sự phù hợp quy hoạch, tính kết nối giao thông trong khu vực dự án làm căn cứ HĐND Thành phố xem xét, quyết định và làm rõ thêm quy mô, căn cứ xác định TMĐT dự án đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật đối với dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh tiêu Cổ Đô - Vạn Thắng kết hợp làm đường giao thông dân sinh huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Rà soát, làm rõ hơn sự cần thiết bổ sung các hạng mục đầu tư làm căn cứ đề xuất tăng TMĐT dự án khoảng 89% so với TMĐT đã được phê duyệt tại Quyết định số 4894/QĐ-UBND ngày 30/9/2015 của UBND Thành phố đối với đề nghị phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, sửa chữa hồ chứa nước Mèo Gù, huyện Ba Vì, Hà Nội.

**4. Đề nghị UBND Thành phố giải trình, làm rõ việc tuân thủ quy định của Luật Đầu tư công tại Điều 89 liên quan đến việc các dự án có thời gian thực hiện trong 02 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn liên tiếp phải bảo đảm tổng số giá trị tổng mức đầu tư của các chương trình, dự án phải thực hiện trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau không vượt quá 20% tổng số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước khi UBND trình HĐND phê duyệt chủ trương đầu tư của các dự án dự kiến không hoàn thành được trước năm 2026.**

### **III. Về dự thảo nghị quyết**

Các nội dung trong dự thảo Nghị quyết cơ bản thống nhất nội dung nêu tại Tờ trình của UBND Thành phố. Hình thức, bố cục dự thảo nghị quyết phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành. Ban đề nghị chuẩn xác lại về số lượng, danh mục, nội dung các dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư theo quyết nghị của HĐND Thành phố.

Ban đề nghị bổ sung dự thảo Nghị quyết: UBND Thành phố chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ, tính chính xác của tài liệu với thực địa. Trong quá trình thực hiện các thủ tục đầu tư đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với các quy hoạch (quy hoạch chung cấp huyện đang lập), đảm bảo



không trùng lặp, tiết kiệm và hiệu quả; chỉ đạo chủ đầu tư và các cơ quan, đơn vị liên quan khi lập báo cáo nghiên cứu khả thi cần tiếp tục rà soát, chuẩn xác quy mô, nội dung đầu tư, có giải pháp thích hợp, khớp nối đồng bộ, thuận lợi cho quá trình đầu tư và duy tu, vận hành công trình sau đầu tư, đảm bảo tránh trùng lặp, sử dụng ngân sách tiết kiệm, hiệu quả.

Trên cơ sở ý kiến của đại biểu HĐND và những giải trình, làm rõ của UBND Thành phố, Tập thể Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị HĐND Thành phố thông qua Nghị quyết về chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội đối với những dự án đủ điều kiện theo quy định của Luật Đầu tư công.

Ban Kinh tế - Ngân sách kính trình HĐND Thành phố./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- UBND Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Văn phòng ĐDBQH và HĐND Thành phố;
- Văn phòng UBND Thành phố;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu: VT, KTNS<sub>Som</sub>.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH  
TRƯỞNG BAN**



**Hồ Văn Nga**

**Phụ lục 1**  
**DANH MỤC DỰ ÁN TRÌNH HĐND THÀNH PHỐ PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ, ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ**  
**TẠI KỲ HỌP THỨ 12 HĐND THÀNH PHỐ KHÓA XVI, NHIỆM KỲ 2021-2026 (LĨNH VỰC KINH TẾ - NGÂN SÁCH)**

(Kèm theo Báo cáo thẩm tra số 71/BC-KTNS ngày 26/6/2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND Thành phố)

| TT | Dự án                                                                                                 | <div><div>Nhóm dự án</div><div><div></div></div></div> |   |   |               |                     | Tổng mức đầu tư trình duyệt |                               |              |              | Kế hoạch trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố sau rà soát, điều chỉnh |                                 | Nhu cầu KHV trung hạn                                 |              |              |                                                        |              |              | Chủ đầu tư                                               |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---|---|---------------|---------------------|-----------------------------|-------------------------------|--------------|--------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------------|-------------------------------------------------------|--------------|--------------|--------------------------------------------------------|--------------|--------------|----------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                       | A                                                      | B | C | Tổng số dự án | Thời gian thực hiện | Tổng số                     | Vốn ODA (cấp phát và vay lại) | NS Thành phố | NS cấp huyện | KHV trung hạn                                                            | Trong đó: Kế hoạch chưa phân bổ | Dự kiến phân bổ/bổ sung KHV trung hạn 5 năm 2021-2025 |              |              | Dự kiến nhu cầu Kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2026-2030 |              |              |                                                          |
|    |                                                                                                       |                                                        |   |   |               |                     |                             |                               |              |              |                                                                          |                                 | Tổng số                                               | NS Thành phố | NS cấp huyện | Tổng số                                                | NS Thành phố | NS cấp huyện |                                                          |
| 1  | 2                                                                                                     | 3                                                      | 4 | 5 | 6             | 7                   | 8                           | 9                             | 10           | 11           | 12                                                                       | 13                              | 14                                                    | 15           | 16           | 17                                                     | 18           | 19           | 20                                                       |
| A  | Phê duyệt chủ trương đầu tư                                                                           |                                                        |   |   |               |                     |                             |                               |              |              |                                                                          |                                 |                                                       |              |              |                                                        |              |              |                                                          |
| I  | Lĩnh vực khoa học công nghệ                                                                           |                                                        |   |   |               |                     |                             |                               |              |              |                                                                          |                                 |                                                       |              |              |                                                        |              |              |                                                          |
| *  | Chi tiết các dự án                                                                                    |                                                        | 1 |   | 1             |                     | 52.570                      |                               | 52.570       |              | 52.585                                                                   | 52.585                          | 52.570                                                | 52.570       |              |                                                        |              |              |                                                          |
| 1  | Xây dựng sân giao dịch công nghệ Hà Nội (giai đoạn 2)                                                 |                                                        | 1 |   | 1             | 2023-2024           | 52.570                      |                               | 52.570       |              | 52.585                                                                   | 52.585                          | 52.570                                                | 52.570       |              |                                                        |              |              | Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng Thành phố              |
|    |                                                                                                       |                                                        |   |   |               |                     |                             |                               |              |              |                                                                          |                                 |                                                       |              |              |                                                        |              |              |                                                          |
| II | Lĩnh vực Thủy lợi                                                                                     |                                                        |   |   |               |                     |                             |                               |              |              |                                                                          |                                 |                                                       |              |              |                                                        |              |              |                                                          |
| *  | Chi tiết các dự án                                                                                    |                                                        | 2 |   | 2             |                     | 763.000                     |                               | 763.000      |              | 195.000                                                                  | 195.000                         | 195.000                                               | 195.000      |              | 500.000                                                | 500.000      |              |                                                          |
| 1  | Cải tạo, nâng cấp hệ thống trạm bơm Mạnh Tân, huyện Đông Anh,                                         |                                                        | 1 |   | 1             | 2024-2027           | 313.000                     |                               | 313.000      |              | 75.000                                                                   | 75.000                          | 75.000                                                | 75.000       |              | 220.000                                                | 220.000      |              | UBND huyện Đông Anh                                      |
| 2  | Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh tiêu Cổ Đô - Vạn Thắng kết hợp làm đường giao thông dân sinh huyện Ba Vì |                                                        | 1 |   | 1             | 2024-2027           | 450.000                     |                               | 450.000      |              | 120.000                                                                  | 120.000                         | 120.000                                               | 120.000      |              | 280.000                                                | 280.000      |              | UBND huyện Ba Vì                                         |
|    |                                                                                                       |                                                        |   |   |               |                     |                             |                               |              |              |                                                                          |                                 |                                                       |              |              |                                                        |              |              |                                                          |
| B  | Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư                                                                |                                                        |   |   |               |                     |                             |                               |              |              |                                                                          |                                 |                                                       |              |              |                                                        |              |              |                                                          |
| *  | Chi tiết các dự án                                                                                    |                                                        | 1 |   | 1             |                     | 87.112                      |                               | 87.112       |              | 45.000                                                                   | 45.000                          | 45.000                                                | 45.000       |              | 40.000                                                 | 40.000       |              |                                                          |
| 1  | Hồ chứa nước Mèo Gù, huyện Ba Vì                                                                      |                                                        | 1 |   | 1             | 2024-2027           | 87.112                      |                               | 87.112       |              | 45.000                                                                   | 45.000                          | 45.000                                                | 45.000       |              | 40.000                                                 | 40.000       |              | Ban QLDA ĐTXD công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp |
|    |                                                                                                       |                                                        |   |   |               |                     |                             |                               |              |              |                                                                          |                                 |                                                       |              |              |                                                        |              |              |                                                          |





## Phụ lục 2

### BÁO CÁO THẨM TRA

#### Về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng

#### Sàn giao dịch công nghệ Hà Nội (giai đoạn 2)

(Kèm theo báo cáo số 71/BC-KTNS ngày 26/6/2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách  
Hội đồng nhân dân Thành phố)

### I. Hồ sơ trình

1. Tờ trình số 187/TTr-UBND ngày 16/6/2023 của UBND Thành phố về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.
2. Báo cáo số 318/BC-KH&ĐT ngày 15/6/2023 của Sở Kế hoạch và đầu tư về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.
3. Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư của Sở Khoa học và Công nghệ.
4. Các ý kiến của sở, ban, ngành liên quan.

### II. Nội dung đề xuất của UBND Thành phố

#### 1. Mục tiêu đầu tư:

- Mục tiêu đầu tư bám sát nội dung Đề án “Xây dựng và vận hành Sàn giao dịch công nghệ Hà Nội” đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 1442/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 và điều chỉnh tại Quyết định số 1235/QĐ-UBND ngày 27/02/2023.

- Hình thành một tổ chức trung gian thị trường công nghệ của thành phố Hà Nội, có vai trò là một đầu mối tập trung cung cấp thông tin, xúc tiến chuyển giao công nghệ, thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; có khả năng kết nối với các tổ chức trung gian trong nước và quốc tế nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp tìm hiểu, trao đổi nhu cầu thực hiện các giao dịch về công nghệ, thực hiện ứng dụng, chuyển giao công nghệ, qua đó nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng năng suất lao động, đa dạng hóa sản phẩm cùng việc nâng cao chất lượng cho người tiêu dùng và xã hội.

- Tạo môi trường giao dịch, tìm kiếm đối tác thuận lợi trên mạng Internet, với sự tham gia của các bên cung - cầu công nghệ và các tổ chức dịch vụ trung gian. Hệ thống có 3 chức năng chính: giao dịch công nghệ, tư vấn chuyển giao công nghệ, tìm kiếm đối tác. Thị trường khoa học công nghệ được kết nối với cổng thông tin giao dịch công nghệ trực tuyến với phiên bản tiếng Việt và phiên bản tiếng Anh đã kết nối doanh nghiệp với nhà cung cấp, các tổ chức tư vấn, tài chính, mạng lưới chuyên gia, cộng đồng đổi mới sáng tạo trong và ngoài nước.

#### 2. Quy mô đầu tư:

- Xây dựng, lắp đặt nội thất và mua sắm trang thiết bị phần cứng và phần mềm để vận hành Sàn Giao dịch công nghệ Hà Nội theo Đề án “Xây dựng và vận hành Sàn giao dịch công nghệ Hà Nội” đã được UBND Thành phố phê duyệt tại



Quyết định số 1442/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 và điều chỉnh tại Quyết định số 1235/QĐ-UBND ngày 27/02/2023.

- Thiết lập Sàn giao dịch công nghệ hoạt động dưới 02 hình thức: sàn vật lý và sàn trực tuyến, đủ điều kiện về cơ sở vật chất, kỹ thuật, các tiện ích và các nguồn lực cần thiết, có quy mô theo diện tích sử dụng là 1.700m<sup>2</sup> (cột 2 + cột 3), phần diện tích này đã được xây dựng hoàn thiện tương đương văn phòng hạng A, đầy đủ trang thiết bị xây lắp, hạ tầng kỹ thuật và sân đường, đã được đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật xung quanh (cấp điện, nước, giao thông, bãi xe...) đảm bảo an toàn, đủ điều kiện cơ sở vật chất cho mọi hoạt động làm việc, giao dịch, tổ chức sự kiện, hội thảo...trong Tòa nhà. Cụ thể:

| Vị trí      | DT sàn CT<br>(1)             | DT sử dụng<br>(2)            | DT phụ trợ<br>(3)          | Công năng chính dự kiến<br>của Sàn giao dịch công nghệ                                      |
|-------------|------------------------------|------------------------------|----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|
| Tầng 1      | 606,0m <sup>2</sup>          | 450,0 m <sup>2</sup>         | 156,0 m <sup>2</sup>       | Khu tiếp đón, tra cứu, trưng bày, giới thiệu công nghệ, thiết bị                            |
| Tầng 2      | 606,0 m <sup>2</sup>         | 450,0 m <sup>2</sup>         | 156,0 m <sup>2</sup>       | Tổ chức các hoạt động hội thảo, tập huấn, đấu giá công nghệ, tư vấn và giao dịch công nghệ; |
| Tầng 6      | 488,0 m <sup>2</sup>         | 383,0 m <sup>2</sup>         | 105,0 m <sup>2</sup>       | Khu văn phòng làm việc                                                                      |
| <b>Tổng</b> | <b>1.700,0 m<sup>2</sup></b> | <b>1.283,0 m<sup>2</sup></b> | <b>417,0 m<sup>2</sup></b> |                                                                                             |

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 52.570 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023 - 2025.

8. Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình dân dụng Thành phố.

### III. Kết quả thẩm tra

Hồ sơ trình thẩm tra đầy đủ theo quy định Luật Đầu tư công số 30/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020. Các nội dung cụ thể như sau:

**1. Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt:**

Dự án phù hợp quy hoạch phát triển ngành khoa học và công nghệ theo đúng định hướng của quốc gia và địa phương: Quyết định số 1158/QĐ-TTg ngày 13/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ quốc gia đến năm 2030; Quyết định số 154/QĐ-UBND ngày 13/01/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Chương trình phát triển thị trường khoa học và công nghệ của thành phố Hà Nội đến năm 2030; Chương



trình số 07-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy Hà Nội về việc đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025. Vị trí Sân giao dịch công nghệ Hà Nội tại Tòa nhà Trung tâm giao dịch công nghệ thường xuyên và Liên cơ quan thành phố Hà Nội tại 258 Võ Chí Công, quận Tây Hồ là phù hợp chỉ đạo của Thành phố và quy hoạch được duyệt.

**2. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư:** Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

**3. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn:** Dự án thuộc Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến triển khai trong giai đoạn 2023-2025 và được dự nguồn cụ thể (52.585 tỷ đồng) tại phụ lục 6.1 kèm theo báo cáo số 191/BC-UBND ngày 16/6/2023 của UBND Thành phố trình HĐND Thành phố tại kỳ họp thứ 12 về việc đánh giá tình hình thực hiện giữa nhiệm kỳ và cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố.

Tại Tờ trình số 190/TTr-UBND ngày 16/6/2023 của UBND Thành phố dự kiến bố trí 52.570 triệu đồng cho dự án trong giai đoạn trung hạn 2021-2025. Trường hợp nội dung UBND Thành phố báo cáo, trình HĐND Thành phố được thông qua sẽ đảm bảo khả năng cân đối cho dự án để triển khai thực hiện.

**4. Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương:** Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

**5. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững:** Dự án phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố, góp phần phát triển thị trường khoa học và công nghệ trong sự gắn kết đồng bộ với hệ thống thị trường trên địa bàn để tạo động lực góp phần thúc đẩy hoạt động khoa học và công nghệ nhằm phát triển kinh tế - xã hội Thủ đô theo hướng hiệu quả, bền vững, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa, xây dựng nền tảng kinh tế trí thức, tăng cường hợp tác vùng cả nước, tích cực và chủ động hội nhập kinh tế quốc tế.

**6. Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn:** Dự án phục vụ định hướng Chương trình phát triển thị trường khoa học công nghệ quốc gia đến năm 2030, trong đó Sân giao dịch công nghệ tại Hà Nội là một trong số những sân đóng vai trò đầu mối; không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Ban đề nghị HĐND Thành phố xem xét phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án.





### Phụ lục 3

## BÁO CÁO THẨM TRA

### **Chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp hệ thống trạm bơm Mạnh Tân, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội**

*(Kèm theo báo cáo số 71/BC-KTNS ngày 26/6/2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách  
Hội đồng nhân dân Thành phố)*

#### **I. Hồ sơ trình**

1. Tờ trình số 191/TTr-UBND ngày 16/6/2023 của UBND Thành phố về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.
2. Báo cáo số 266/BC-KH&ĐT ngày 07/6/2023 của Sở Kế hoạch và đầu tư về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án.
3. Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư của UBND huyện Đông Anh.
4. Các ý kiến của sở, ban, ngành liên quan.

#### **II. Nội dung đề xuất của UBND Thành phố**

1. Mục tiêu đầu tư: Cùng với trạm bơm 19/5 đảm bảo chủ động tiêu thoát nước cho khoảng 2.880ha đất tự nhiên khu vực Đông Bắc huyện Đông Anh, trong đó trạm bơm tiêu Mạnh Tân là 1.501ha; chống ngập úng, tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương
2. Quy mô đầu tư:
  - Xây dựng mới trạm tiêu với lưu lượng thiết kế khoảng  $20\text{m}^3/\text{s}$ ; gồm các hạng mục: Nhà trạm bơm, bể hút, bể xả, cống xả qua đê và các công trình phụ trợ đồng bộ quản lý và vận hành.
  - Cải tạo, nâng cấp hệ thống kênh tiêu Mạnh Tân, chiều dài khoảng 6,9km từ Cầu Bài (xã Việt Hùng) đến trạm bơm Mạnh Tân đảm bảo yêu cầu tiêu thoát nước theo thiết kế khoảng  $20\text{m}^3/\text{s}$ ; cải tạo nâng cấp đường bờ kênh kết hợp quản lý và vận hành; cải tạo, nâng cấp các công trình trên kênh.
3. Dự án nhóm B.
4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 313.000 triệu đồng.
5. Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.
6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.
7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024-2027.
8. Chủ đầu tư: UBND huyện Đông Anh.

#### **III. Kết quả thẩm tra**

Hồ sơ trình thẩm tra cơ bản đầy đủ theo quy định Luật Đầu tư công số 30/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020. Các nội dung cụ thể như sau:



**1. Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt:**

Theo báo cáo của UBND Thành phố và thẩm định của các sở quản lý chuyên ngành, Dự án phù hợp Quy hoạch phát triển thủy lợi thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quy hoạch phát triển nông nghiệp thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; cơ bản phù hợp định hướng Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội và Quy hoạch thoát nước Thủ đô Hà Nội; dự án được xác định trong Quy hoạch sử dụng đất là đất thủy lợi.

**2. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư:** Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

**3. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn:**

TạiNQ 37, Dự nguồn Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 sau điều chỉnh cho lĩnh vực thủy lợi là 5.952 tỷ đồng, trong đó kế hoạch vốn chưa phân bổ là 386,7 tỷ đồng. Dự án thuộc Danh mục các dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến triển khai trong giai đoạn 2023-2025 và được dự nguồn 75.000 tỷ đồng trong kế hoạch vốn trung hạn 2021-2025 tại phụ lục 6.1 kèm theo báo cáo số 191/BC-UBND ngày 16/6/2023 của UBND Thành phố về việc đánh giá tình hình thực hiện giữa nhiệm kỳ và cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố trình HĐND Thành phố tại kỳ họp thứ 12.

Tại Tờ trình số 190/TTr-UBND ngày 16/6/2023 của UBND Thành phố dự kiến bố trí 75.000 triệu đồng cho dự án trong giai đoạn trung hạn 2021-2026, 220.000 triệu đồng giai đoạn trung hạn 2026-2030. Trường hợp nội dung UBND Thành phố báo cáo, trình HĐND Thành phố được thông qua sẽ đảm bảo khả năng cân đối cho dự án để triển khai thực hiện trong giai đoạn 2021-2025.

Tuy nhiên, đây là Dự án dự kiến hoàn thành sau năm 2025. Đề nghị UBND Thành phố giải trình, làm rõ việc tuân thủ quy định của Luật Đầu tư công tại Điều 89 liên quan đến việc các dự án có thời gian thực hiện trong 02 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn liên tiếp phải bảo đảm tổng số giá trị tổng mức đầu tư của các chương trình, dự án phải thực hiện trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau không vượt quá 20% tổng số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước khi UBND trình HĐND phê duyệt chủ trương đầu tư của các dự án dự kiến không hoàn thành được trước năm 2026.

**4. Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương:** Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.



**5. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững:** Khi dự án hoàn thành sẽ cùng với hệ thống các công trình trong khu vực (trạm bơm 19/5, mương tiêu Xuân Nội) đảm bảo chủ động tiêu úng cho vùng dự án khoảng 3.213ha (riêng trạm bơm Mạnh Tân phụ trách 1.501ha) góp phần hoàn thiện hệ thống tiêu thoát nước theo quy hoạch, giúp ổn định sản xuất, cải thiện môi trường cho dân cư vùng dự án, tạo điều kiện phát triển KTXH của địa phương.

**\* Nội dung đề nghị làm rõ:** Nội dung trình HĐND Thành phố chưa đầy đủ các thông số của quy mô đầu tư dự kiến, đề nghị UBND Thành phố làm rõ quy mô, căn cứ xác định TMDT dự án đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.

**6. Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn:** Dự án đảm bảo tiêu thoát nước, đảm bảo ổn định sản xuất nông nghiệp và dân sinh, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Ban đề nghị HĐND Thành phố xem xét thông qua trên cơ sở giải trình của UBND Thành phố đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Đầu tư công.





## Phụ lục 4

### **BÁO CÁO THẨM TRA**

#### **Chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh tiêu Cổ Đô - Vạn Thắng kết hợp làm đường giao thông dân sinh huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội**

(Kèm theo báo cáo số 71/BC-KTNS ngày 26/6/2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố)

#### **I. Hồ sơ trình**

1. Tờ trình số 193/TTr-UBND ngày 16/6/2023 của UBND Thành phố về phê duyệt CTĐT dự án.
2. Báo cáo số 200/BC-KH&ĐT ngày 28/4/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về kết quả thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án và công văn số 3058/KH&ĐT-KTN ngày 15/6/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc rà soát, làm rõ một số nội dung đề xuất Chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh tiêu Cổ Đô - Vạn Thắng kết hợp làm đường dân sinh huyện Ba Vì.
3. Báo cáo đề xuất CTĐT của UBND huyện Ba Vì.
4. Các ý kiến của sở, ban, ngành liên quan.

#### **II. Nội dung đề xuất của UBND Thành phố**

1. Mục tiêu đầu tư: Đảm bảo ổn định và nâng cao năng lực phục vụ công trình, đảm bảo tiêu thoát lượng nước bơm ra từ các trạm bơm tiêu, đảm bảo tiêu thoát nước cho khu vực, tạo thông thoáng cho dòng chảy, chống sạt lở mái kênh. Giữ ổn định lâu dài bờ kênh tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân thâm canh, canh tác góp phần từng bước nâng cao đời sống của nhân dân địa phương, tăng cường năng lực giao thông phục vụ dân sinh, kinh tế vùng dự án góp phần cải thiện cảnh quan môi trường và xây dựng nông thôn mới.
2. Quy mô đầu tư:
  - Gia cố kênh tiêu: Tổng chiều dài  $L=14,90\text{km}$ . Kiên cố hóa mái kênh bằng BTCT và nạo vét bùn đáy kênh để khơi thông dòng chảy.
  - Đường giao thông kết hợp bờ kênh: Tổng chiều dài dự kiến  $L=20\text{km}$ . Đường giao thông được thiết kế theo tiêu chuẩn đường GTNT cấp A (theo TCVN 10380-2014):  $B_{\text{nền}} = (6-:-6,5)\text{m}$ ,  $B_{\text{mặt}} = (3-:-3,5)\text{m}$ ,  $B_{\text{lề}} \text{ gia cố} = 2 \times 1,0\text{m}$ ,  $B_{\text{lề}} = 2 \times 0,5\text{m}$ . Kết cấu BTXM.
3. Dự án nhóm B.
4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 450.000 triệu đồng.
5. Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.
6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.
7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024-2027.
8. Chủ đầu tư: UBND huyện Ba Vì.



### III. Kết quả thẩm tra

Hồ sơ trình thẩm tra cơ bản đầy đủ theo quy định Luật Đầu tư công số 30/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020. Các nội dung cụ thể như sau:

**1. Sự phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt:**

Dự án phù hợp Quy hoạch phát triển thủy lợi thành phố Hà Nội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; phù hợp Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Ba Vì và quy hoạch tổng thể phát triển KTXH huyện Ba Vì đến năm 2020, định hướng năm 2030.

Theo ý kiến của Sở Giao thông Vận tải công văn số 1688/SGTVT-KHTC ngày 10/4/2023, dự án có kết hợp làm đường dân sinh song không thuộc phạm vi nghiên cứu của đề án giao thông vận tải Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Sở cũng chưa khẳng định với định hướng quy hoạch giao thông khu vực dự án, hướng tuyến và khả năng kết nối của dự án, do đó Sở Giao thông Vận tải đề nghị cần lấy ý kiến của cơ quan quản lý quy hoạch của Thành phố. Ý kiến của Sở Quy hoạch Kiến trúc về quy hoạch tổng thể và sự khớp nối với quy hoạch khu vực dự án chưa rõ.

**2. Sự trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư:** Dự án không trùng lặp với các chương trình, dự án đã có quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có quyết định đầu tư đủ điều kiện triển khai.

**3. Sự phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và khả năng huy động các nguồn vốn khác đối với các chương trình, dự án sử dụng nhiều nguồn vốn:**

Dự án thuộc Danh mục cập nhật, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cho các dự án đầu tư cấp thành phố (phụ lục 12.3) kèm theo Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 10/12/2023 của HĐND Thành phố về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp thành phố HN năm 2023 và cập nhật, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 để làm cơ sở tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và chưa được dự nguồn chi tiết trong giai đoạn 2021-2025.

Tại NQ 37, Dự nguồn Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 sau điều chỉnh cho lĩnh vực thủy lợi là 5.952 tỷ đồng, trong đó kế hoạch vốn chưa phân bổ là 386,7 tỷ đồng. Tại phụ lục 6.1 kèm theo báo cáo số 191/BC-UBND ngày 16/6/2023 của UBND Thành phố về việc đánh giá tình hình thực hiện giữa nhiệm kỳ và cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố trình HĐND Thành phố tại kỳ họp thứ 12, dự án được dự nguồn 120.000 tỷ đồng trong kế hoạch vốn trung hạn 2021-2025.

Tại Tờ trình số 190/TTr-UBND ngày 16/6/2023 của UBND Thành phố dự kiến bố trí 120.000 triệu đồng cho dự án trong giai đoạn trung hạn 2021-2026,



280.000 triệu đồng giai đoạn trung hạn 2026-2030. Trường hợp nội dung UBND Thành phố báo cáo, trình HĐND Thành phố được thông qua sẽ đảm bảo khả năng cân đối cho dự án để triển khai thực hiện trong giai đoạn 2021-2025.

Tuy nhiên, đây là Dự án dự kiến hoàn thành sau năm 2025. Đề nghị UBND Thành phố giải trình, làm rõ việc tuân thủ quy định của Luật Đầu tư công tại Điều 89 liên quan đến việc các dự án có thời gian thực hiện trong 02 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn liên tiếp phải bảo đảm tổng số giá trị tổng mức đầu tư của các chương trình, dự án phải thực hiện trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau không vượt quá 20% tổng số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước khi UBND trình HĐND phê duyệt chủ trương đầu tư của các dự án dự kiến không hoàn thành được trước năm 2026.

**4. Sự phù hợp với khả năng vay, trả nợ công, nợ Chính phủ và nợ chính quyền địa phương:** Dự án không sử dụng vốn vay, không làm tăng nợ của Chính phủ và Thành phố.

**5. Khả năng bảo đảm hiệu quả kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và phát triển bền vững:** Dự án sẽ tạo động lực thúc đẩy sản xuất nông nghiệp huyện Ba Vì nói chung và các xã tuyến đi qua như Thái Hòa, Phong Vân, Cổ Đô, Phú Cường, Tân Hồng, Phú Châu, Châu Sơn, Phú Phương, Phú Đông, Vạn Thắng, Đồng Thái, Tây Đằng, Vật Lại và Chu Minh. Việc đầu tư cơ sở hạ tầng là yếu tố cần thiết để thúc đẩy sản xuất nông nghiệp, tạo nguồn thu ổn định về kinh tế, tạo tâm lý ổn định và nâng cao đời sống dân sinh.

**\* Nội dung đề nghị làm rõ:** Nội dung trình HĐND Thành phố chưa đầy đủ các thông số cơ bản của quy mô đầu tư dự kiến và khả năng phù hợp, tính kết nối giao thông trong khu vực.

**6. Khả năng ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư đối với các dự án có khả năng thu hồi vốn:** Dự án đảm bảo tiêu thoát nước, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai, ổn định và tăng cường sản xuất nông nghiệp và dân sinh, không phù hợp ưu tiên thực hiện đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

Ban đề nghị HĐND Thành phố xem xét thông qua trên cơ sở giải trình của UBND Thành phố đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Đầu tư công.





## Phụ lục 5

### BÁO CÁO THẨM TRA

Về phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án:

**Cải tạo, sửa chữa hồ chứa nước Mèo Gù, huyện Ba Vì, Hà Nội**

(Kèm theo Báo cáo số 71/BC-KTNS ngày 26/6/2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách  
Hội đồng nhân dân Thành phố)

#### I. Hồ sơ trình

1. Tờ trình số 192/TTr-UBND ngày 24/02/2023 của UBND Thành phố về phê duyệt chỉnh chủ trương đầu tư dự án.
2. Báo cáo số 263/BC-KH&ĐT ngày 06/6/2023 của Sở Kế hoạch và đầu tư về kết quả thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án.
3. Báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư của Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp thành phố Hà Nội.
4. Các ý kiến của sở, ban, ngành liên quan.

#### II. Nội dung đề xuất của UBND Thành phố

1. Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đã được phê duyệt tại Quyết định số 4894/QĐ-UBND ngày 30/9/2015 như sau:

| TT | Nội dung      | Đã phê duyệt<br>(Quyết định số 4894/QĐ-UBND<br>ngày 30/9/2015)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Đề nghị điều chỉnh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|----|---------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Quy mô đầu tư | <ul style="list-style-type: none"><li>- Cải tạo, sửa chữa một số công trình hạng mục đầu mối như đập chính (tôn cao, áp trực thân đập, xử lý chống thấm thân đập, sửa chữa mái thượng lưu đập, cứng hóa mặt đập);</li><li>- Xây dựng lại cống lấy nước kết cấu ống thép bọc bê tông; cải tạo tràn xả lũ tại vị trí đất cũ, hình thức tràn tự do, đỉnh rộng không cửa van, kết cấu bê tông thép;</li><li>- Nạo vét lòng hồ;</li><li>- Kiên cố hóa kênh tưới chính dài khoảng 4km;</li><li>- Bổ sung hệ thống thiết bị quan trắc;</li><li>- Xây dựng nhà quản lý cấp IV, diện tích 60m<sup>2</sup></li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Cải tạo, sửa chữa một số công trình hạng mục đầu mối như đập chính (tôn cao, áp trực thân đập, xử lý chống thấm thân đập, sửa chữa mái thượng lưu đập, cứng hóa mặt đập);</li><li>- Xây dựng lại cống lấy nước kết cấu ống thép bọc bê tông; cải tạo tràn xả lũ tại vị trí đất cũ, hình thức tràn tự do, đỉnh rộng không cửa van, kết cấu bê tông thép;</li><li>- Nạo vét lòng hồ; <i>bổ sung nạo vét tuyến kênh sau tràn với chiều dài 1km.</i></li><li>- Kiên cố hóa kênh tưới chính dài khoảng 4km; <i>bổ sung cải tạo, nâng cấp cống luôn dưới kênh tưới chính hồ Mèo Gù tại K1+100;</i></li><li>- Bổ sung hệ thống thiết bị quan</li></ul> |



| TT | Nội dung                        | Đã phê duyệt<br>(Quyết định số 4894/QĐ-UBND<br>ngày 30/9/2015) | Đề nghị điều chỉnh                                                                                 |
|----|---------------------------------|----------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                 |                                                                | trắc và hệ thống giám sát đồng bộ;<br>- Xây dựng nhà quản lý cấp IV,<br>diện tích 60m <sup>2</sup> |
| 2  | Tổng mức<br>đầu tư              | 46.572 triệu đồng                                              | 87.112 triệu đồng                                                                                  |
| 3  | Thời gian<br>thực hiện dự<br>án | Năm 2016-2020                                                  | Năm 2024-2027                                                                                      |

**2. Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 4894/QĐ-UBND ngày 30/9/2015 của UBND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư dự án như sau:**

(1) Mục tiêu đầu tư: Đảm bảo hồ chứa nước vận hành theo nhiệm vụ an toàn cung cấp nước tưới cho 175ha diện tích đất canh tác của 02 xã Sơn Đà, Thuần Mỹ của huyện Ba Vì; phòng chống lũ cho hạ du; tạo cảnh quan, môi trường khu vực.

(2) Dự án nhóm B.

(3) Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.

(4) Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

(5) Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp thành phố Hà Nội.

### **III. Kết quả thẩm tra**

1. Dự án đã được UBND Thành phố phê duyệt CTĐT dự án tại Quyết định số 4894/QĐ-UBND ngày 30/9/2015 nhưng chưa được bố trí vốn để thực hiện; đến nay, thời gian thực hiện dự án đã hết. Dự án đã được bổ sung vào danh mục dự án xây dựng cơ bản tập trung cấp Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2022-2025 (phụ lục 3.2) kèm theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của HĐND Thành phố và (phụ lục 12.3) kèm theo Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 10/12/2023 của HĐND Thành phố để làm cơ sở triển khai điều chỉnh chủ trương đầu tư và bố trí vốn trong giai 2021-2025 để thực hiện.

2. Dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư của HĐND Thành phố, đã được UBND Thành phố phê duyệt TMĐT dự kiến là 46.572 triệu đồng, nay đề xuất TMĐT là 87.112 triệu đồng do điều chỉnh quy mô đầu tư.

Tại NQ 37, Dự nguồn Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 sau điều chỉnh cho lĩnh vực thủy lợi là 5.952 tỷ đồng, trong đó kế hoạch vốn chưa phân bổ là 386,7 tỷ đồng. Tại phụ lục 6.1 kèm theo báo cáo số 191/BC-UBND



ngày 16/6/2023 của UBND Thành phố về việc đánh giá tình hình thực hiện giữa nhiệm kỳ và cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố trình HĐND Thành phố tại kỳ họp thứ 12, dự án được dự nguồn 45.000 tỷ đồng trong kế hoạch vốn trung hạn 2021-2025.

Tại Tờ trình số 190/TTr-UBND ngày 16/6/2023 của UBND Thành phố dự kiến bố trí 45.000 triệu đồng cho dự án trong giai đoạn trung hạn 2021-2026, 40.000 triệu đồng giai đoạn trung hạn 2026-2030. Trường hợp nội dung UBND Thành phố báo cáo, trình HĐND Thành phố được thông qua sẽ đảm bảo khả năng cân đối cho dự án để triển khai thực hiện trong giai đoạn 2021-2025.

Tuy nhiên, đây là Dự án không lớn, không có các nội dung phức tạp trong GPMB và tổ chức thi công, đề nghị xem xét khả năng đẩy nhanh tiến độ đầu tư, hoàn thành công trình trước năm 2026 để đáp ứng nhu cầu sản xuất và dân sinh địa phương.

Trường hợp Dự án vẫn đề xuất dự kiến hoàn thành sau năm 2025, đề nghị UBND Thành phố giải trình, làm rõ việc tuân thủ quy định của Luật Đầu tư công tại Điều 89 liên quan đến việc các dự án có thời gian thực hiện trong 02 kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn liên tiếp phải bảo đảm tổng số giá trị tổng mức đầu tư của các chương trình, dự án phải thực hiện trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn sau không vượt quá 20% tổng số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn trước khi UBND trình HĐND phê duyệt chủ trương đầu tư của các dự án dự kiến không hoàn thành được trước năm 2026.

### **3. Nội dung cần làm rõ**

Đề nghị UBND Thành phố rà soát, làm rõ hơn sự cần thiết bổ sung các hạng mục đầu tư làm căn cứ đề xuất tăng TMĐT dự án khoảng 89% so với TMĐT đã được phê duyệt tại Quyết định số 4894/QĐ-UBND ngày 30/9/2015 của UBND Thành phố.

Ban đề nghị HĐND Thành phố xem xét thông qua trên cơ sở giải trình của UBND Thành phố và ý kiến thảo luận của Đại biểu HĐND Thành phố.